

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 187/2022/HNGĐ-ST

Ngày 28 - 7 - 2022

“V/v xin ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Kim Cương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Tạ Bửu Thương

Ông Trịnh Anh Minh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Tô Huyền T – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 320/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 176/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Kiều T, sinh năm 1995 (có mặt).

Cư trú tại: Ấp T, xã K, huyện B, tỉnh Cà Mau

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Chí D, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Cư trú tại: Khu đô thị Hoàng Tâm, ấp S, xã L, thành phố M, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*- Chị Nguyễn Thị Kiều T trình bày tại đơn khởi kiện và được bổ sung tại phiên tòa như sau:*

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Chí D chung sống với nhau vào ngày 31 tháng 3 năm 2022, có tổ chức cưới gả theo phong tục tập quán, nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi cưới chung sống khoảng 01 tháng thì giữa chị và anh D phát sinh nhiều mâu thuẫn, do anh D cờ bạc, cá cược trên mạng dù được gia đình hai bên hàn gắn nhưng không có kết quả. Nên tháng 4 năm 2022 chị và anh D đã ly thân cho đến nay. Hiện chị không còn tình cảm với anh D nên yêu cầu xin ly hôn với anh D.

Về con chung: Chị và anh D chưa có con chung.

Về tài sản chung: Chị xác định vợ chồng không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị khai vợ chồng không có nợ chung và cũng không ai nợ lại.

Đối với anh Nguyễn Chí D đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ

và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tham gia phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng anh D vắng mặt không có lý do, cũng không có văn bản ý kiến gửi đến Tòa án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Chí D đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập xét xử lần thứ hai nhưng tại phiên tòa hôm nay anh D vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh D theo quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung tranh chấp giữa chị Nguyễn Thị Kiều T và anh Nguyễn Chí D được xác định là tranh chấp về ly hôn, bị đơn anh D có nơi cư trú tại xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân, chị Nguyễn Thị Kiều T và anh Nguyễn Chí D xác lập quan hệ vợ chồng tháng 3 năm 2022, nhưng không có đăng ký kết hôn mặc dù có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật. Do đó, hôn nhân giữa chị T và anh D đã vi phạm pháp luật về mặt hình thức. Quá trình chung sống khoảng 01 tháng anh chị đã ly thân cho đến nay. Hiện chị T kiên quyết yêu cầu xin ly hôn. Do đó, căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06 tháng 01 năm 2016 hướng dẫn thi hành quy định của Luật hôn nhân và gia đình thì quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh D không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] Về con chung: Chị T và anh D chưa có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét

[4] Về tài sản chung: Chị T khai không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Chị T khai không nợ ai nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị T phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 207, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 14, 15, 51 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Không công nhận chị Nguyễn Thị Kiều T và anh Nguyễn Chí D là vợ chồng.

Về con chung: Chị T và anh D chưa có con chung, không xem xét

Về tài sản chung; nợ chung: Chị T khai không có, không xem xét.

Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng, chị Nguyễn Thị Kiều T phải chịu. Chị T đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai số 0001484 vào ngày 03/6/2022, được đối trừ, chị T đã nộp đủ.

*Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Chị Nguyễn Thị Kiều T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Chí D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ,
- Lưu Toà án Tp Cà Mau.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã Ký)**

**Phạm Kim Cường**